

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2023/HSST**
Ngày: 18 -7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ kỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Di

Ông Phạm Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại hai điểm cầu gồm: điểm cầu trung tâm tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong và điểm cầu thành phần tại cơ sở tạm giam của Công an huyện Tuy Phong với sự hỗ trợ của những người tiến hành tổ tụng gồm: Bà Trần Thị Thanh Bình, Kiểm sát viên; ông Phan Hoài Trọng, Thư ký Tòa án; bà Đỗ Thị Ngọc Trâm, Cán bộ nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, đối với vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/HSST, ngày 12/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST – HS, ngày 03/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kh;** Giới tính: Nam; sinh năm 1984, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 01, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: lao động biển; Cha: Nguyễn H, sinh năm 1954; Mẹ: Đỗ Thị N, sinh năm 1955 (đã chết); Anh, chị, em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1992; Vợ: Nguyễn Thị L; sinh năm 1984; Con: 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 03/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 132/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/01/2022.

Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 12/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Hoạt động nhân thân:

Ngày 29/9/2002 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 31/10/2002, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đình chỉ theo quyết định số 11/KSĐT.

Ngày 12/9/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quyết định số 55/QĐ – UB ngày 12/9/2003.

Ngày 07/02/2008 bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt 200.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/3/2023, có mặt.

Người bị hại: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Nơi cư trú: thôn Hà Thủy 01, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

Người làm chứng: Huỳnh H, Phạm Thị D (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/3/2023 Nguyễn Kh do không có tiền mua ma túy sử dụng nên Nguyễn Kh đi bộ ra khu vực bán cá ở chợ thuộc thôn 02, xã C, huyện Tuy Phong nhằm mục đích xin tiền những người đi chợ. Nguyễn Kh nhìn thấy bà Nguyễn Thị N đang mua đồ ăn ở chợ, trên tay phải bà Nhung xách túi đựng đồ ăn, trên tay trái bà Nhung có cầm số tiền 320.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng) thì nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nguyễn Kh nhanh chóng tiếp cận và đứng sau bà Nhung dùng tay phải giật lấy số tiền 320.000 đồng trên tay bà Nhung rồi nhanh chóng chạy đi ra hướng đường nhựa. Nguyễn Kh thuê 01 người thanh niên chạy xe thồ chở đi vào thị trấn Phan Rí Cửa gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua được 01 tép ma túy giá 190.000 đồng rồi ra chỗ người chạy xe thồ đứng đợi để người này chở Nguyễn Kh về lại xã C. Nguyễn Kh trả tiền xe thồ hết 30.000 đồng và về nhà sử dụng hết 01 tép ma túy đã mua được, còn lại 100.000 đồng Nguyễn Kh giao nộp lúc bị bắt giữ.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 66/CT-VKSTP - HS, ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

Lời nói sau cùng: bị cáo Nguyễn Kh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, tại thôn 02, xã C, huyện Tuy Phong, Nguyễn Kh đã tiếp cận giật lấy số tiền 320.000 đồng của Nguyễn Thị N rồi nhanh chóng tẩu thoát nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận biết hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng mà không phải lao động, nên đã tiếp cận giật tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

Bị cáo Nguyễn Kh có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” lại tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kh đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân xét thấy rằng cần cách ly bị cáo Nguyễn Kh ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại đã nhận lại số tiền 100.000 đồng và không yêu cầu bồi thường đối với số tiền 220.000 đồng mà Nguyễn Kh đã tiêu xài hết, nên không xem xét giải quyết.

Đối với người xe thô chở bị cáo đi mua ma túy và người bán ma túy cho bị cáo do không rõ nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kh phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kh **01 (Một) năm 09 (Chín) tháng** tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ